

Số: 132/2022/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 17 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1982

Bị đơn: Anh Trương Văn H, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa thành ngày 29 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Trương Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 02 cháu Trương Văn V, sinh ngày 11/6/2007 và Trương Quang L, sinh ngày 27/4/2005 cho anh Trương Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Thu N không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.3.1. Chị Nguyễn Thị Thu N có nghĩa vụ nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0014274 ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng) hoàn trả cho chị N.

2.3.1. Anh Trương Văn H có nghĩa vụ nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí ly hôn

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long;
(Giấy kết hôn số: 08 ngày 08/3/2004)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong